BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFCO
NĂM 2017

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFCO
Ký ngày: 20/4/2018 15:04:19

Mục Lục

I. THÔNG TIN CHUNG 3

1. Thông tin khái quát 3

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 4

3. Định hướng phát triển 8

4. Các rủi ro: 9

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017 10

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 10

2. Tổ chức và nhân sự 11

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 15

4. Tình hình tài chính (TCKT) 19

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 20

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC 21

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 21

2. Tình hình tài chính 22

a. Tình hình tài sản 22

b. Tình hình nợ phải trả 22

c. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý (BĐH) 23

e. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán 23

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 24

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty 24

a. Về Quản trị điều hành và cơ cấu tổ chức: 24

b. Về Tài chính - đầu tư: 24

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty 24

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2018. 24

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY 25

Hội đồng quản trị 25

Ban Kiểm soát (BKS) 27

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát 28

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH *(Xem phụ lục đính kèm)* 29

1. Ý kiến kiểm toán 29

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán 29

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFCO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100108504
- Vốn điều lệ: 340.000.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Tự Khoát – Ngũ Hiệp – Thanh Trì - Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 37685775
- Số fax: 37684465
- Website: www.vinafco.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): VFC

Quá trình hình thành và phát triển

Thành lập theo Quyết định số 233A QĐ/TCCB ngày 16/12/1987 của Bộ giao thông vận tải, với tên gọi Công ty dịch vụ vận tải Trung ương. Nguồn lực ban đầu với 40 cán bộ nhân viên, cơ sở vật chất, vốn và tài sản ít, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ vận tải và thương mại nhỏ, lẻ..

Ngày nay, Công ty cổ phần Vinafco (Công ty cổ phần hoá từ Công ty dịch vụ vận tải Trung Ương) là kết quả của một quá trình hơn 30 năm xây dựng và phát triển vượt trội, đội ngũ CBNV 603 người, tài sản hàng trăm tỷ đồng, vốn điều lệ 340 tỷ đồng với cơ sở vật chất gồm phương tiện vận tải ô tô, đội tàu biển nội địa và hệ thống kho hàng hiện đại tại các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam như Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bình Dương, Hậu Giang, Đồng Nai...

Một số dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Vinafco:

- *1995-1997 Giai đoạn mở rộng quy mô tổ chức/bộ máy/lĩnh vực hoạt động:* Mục tiêu ban đầu công ty chỉ hoạt động chủ yếu tại Hà Nội và một số tỉnh phía Bắc, công ty đã vươn ra hoạt động trên hầu khắp các tỉnh, thành phố, đồng thời mở rộng quy mô tổ chức và đầu tư như: Thành lập xí nghiệp đại lý vận tải và vật tư kỹ thuật; Văn phòng đại diện tại Hải Phòng, thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đầu tư phương tiện vận tải ô tô, đội tàu vận tải biển pha sông... mang lại hiệu quả hoạt động cao, góp phần bổ sung, tích lũy nguồn lực, tạo đà phát triển vượt trội.
- *2000-2001 Giai đoạn chuyển đổi mô hình hoạt động:* Là một trong những công ty đầu tiên của Bộ Giao thông vận tải cổ phần hóa theo chủ trương của Nhà nước, ngày 18/01/2001, công ty chuyển đổi sang mô hình hoạt động công ty cổ phần với tên gọi "*Công ty cổ phần dịch vụ vận tải Trung ương*". Với tổ chức, hệ thống quản trị theo mô hình công ty cổ phần, Công ty đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của nguồn lực nhân sự, vốn đầu tư, cơ sở vật chất, phương tiện, tạo nên sự đổi mới cả về hình thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, khẳng định uy tín, vị thế và tạo lập tiền đề, cơ sở cho sự hình thành và phát triển các dịch vụ logistics, trở thành một trong những công ty đầu tiên hoạt động trong lĩnh vực logistics còn khá mới mẻ tại Việt Nam.

Tháng 11/2002 Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Vinafco, bắt đầu một giai đoạn, một hành trình phát triển mới: Xây dựng thương hiệu Vinafco, tăng tốc phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ và từng bước tiếp cận, xác lập, áp dụng các quy trình, quy chuẩn về dịch vụ logistics, vận tải và giao nhận hiện đại để trở thành công ty dịch vụ chuyên nghiệp về logistics tại Việt Nam.

- *Trở thành công ty đại chúng, niêm yết trên sàn chứng khoán:* Năm 2006, Công ty Cổ phần Vinafco trở thành công ty đại chúng bằng việc niêm yết cổ phiếu tại sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm thu hút các nguồn vốn, năng lực quản trị doanh nghiệp hiện đại, đem lại cho công ty sức mạnh mới trong quản trị, điều hành, năng lực tài chính, tận dụng cơ hội để phát triển và đầu tư, khẳng định uy tín, định vị thương hiệu và sức mạnh trên thị trường cung cấp dịch vụ logistics.
- *Tăng vốn, thu hút nguồn lực và tăng tốc phát triển*: Năm 2008 ghi dấu sự phát triển bằng việc phát hành cổ phiếu thành công, tăng vốn điều lệ từ 67 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng và tháng 10/2011, Vinafco đã tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 340 tỷ đồng. Nhờ đó, Vinafco đã chuyển hóa mạnh mẽ bởi sự đột phá về quản trị điều hành với việc áp dụng các chuẩn mực tiên tiến, tập trung sức mạnh, trí tuệ của đội ngũ cán bộ, nhân viên, đầu tư mạnh mẽ cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính, tạo bước ngoặt trong sự phát triển của mình.
- *Giai đoạn 2014-2025:* Mục tiêu chiến lược phát triển 2015-2025 được HĐQT thông qua là phát triển trở thành "Trở thành một trong năm công ty hàng đầu về cung cấp dịch vụ logistics tích hợp và giải pháp chuỗi cung ứng tại thị trường Việt Nam, Lào, Campuchia cho đến năm 2025".

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành
1	Kho bãi và lưu trữ hàng hóa
2	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
3	• Cho thuê văn phòng và các dịch vụ cho thuê văn phòng; • Khai thác và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản nhà nước cấm) • Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa; • Buôn bán, lắp đặt, bảo hành máy, thiết bị bưu chính viễn thông (điện thoại, điện thoại di động, tổng đài); • Buôn bán thức ăn và nguyên liệu sản xuất thức ăn cho nuôi trồng thủy sản, thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, vật tư, máy móc, thiết bị, hàng tiêu dùng; • Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; • Kinh doanh cung ứng lương thực (ngô, sắn, thức ăn gia súc); • Kinh doanh nhập khẩu phương tiện thiết bị giao thông vận tải; • Kinh doanh dịch vụ các mặt hàng phân bón, khí ammoniac hóa lỏng, khí klinke;

	• Nhận ủy thác nhập khẩu, làm thủ tục xuất, nhập khẩu hàng hóa cho các chủ hàng; • Dịch vụ sửa chữa các thiết bị giao thông vận tải và tàu biển cho các nhãn hàng; • Kinh doanh kho bãi, bãi container và thu gom hàng hóa; • Kinh doanh vận tải và xếp dỡ, bảo quản các loại hàng hóa; • Đại lý vận tải biển và môi giới hàng hải; • Nhận ủy thác đại lý giao nhận, nhận ủy thác vận tải hàng không; • Dịch vụ vận tải quốc tế trong đó có vận tải hàng quá cảnh; • Giao nhận kho vận quốc tế; • Kinh doanh vật tư và dịch vụ các mặt hàng: than, thạch cao, apatite, quặng các loại, cát, xỉ perit, đá vôi, gỗ, muối; • Đại lý vận tải hàng hóa; • Vận tải hàng hóa bằng đường biển, đường sông, ô tô trong và ngoài nước;

- **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

Vinafco là công ty cổ phần, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam. Tổ chức điều hành của công ty được cơ cấu theo mô hình công ty mẹ - con, với ban Tổng Giám đốc điều hành - Các phòng ban chức năng - Các Chi Nhánh - Hệ thống công ty TNHH do Vinafco sở hữu và các công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Vinafco.

Cơ cấu tổ chức đảm bảo cho hoạt động điều hành, quản trị Công ty được triển khai thuận tiện, xuyên suốt, có phân cấp, phân quyền rõ ràng, tạo cơ chế chủ động và giúp tập trung nguồn lực, sức mạnh của cơ sở vật chất, con người đồng thời kết nối, hỗ trợ giữa các công ty thành viên cùng thực hiện mục tiêu kinh doanh cốt lõi và chiến lược: Cung cấp các dịch vụ logistics và chuỗi cung ứng chất lượng cao.

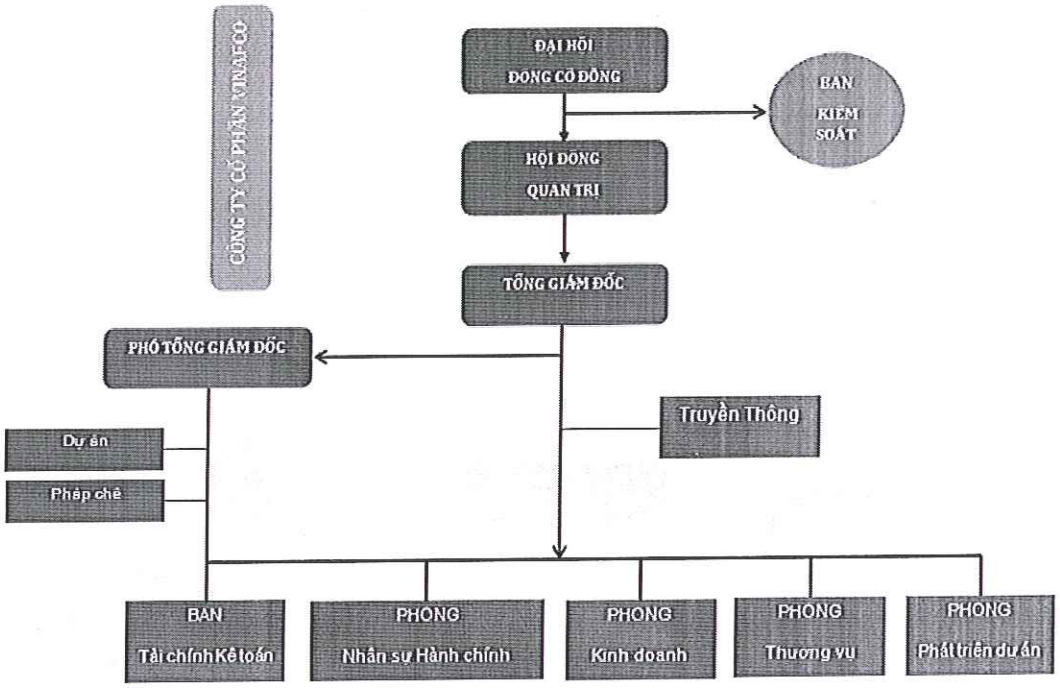
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFCO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BAN KIỂM SOÁT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Truyền Thông
Dự án
Pháp chế
BAN Tài chính Kế toán
PHÒNG Nhân sự Hành chính
PHÒNG Kinh doanh
PHÒNG Thương vụ
PHÒNG Phát triển dự án

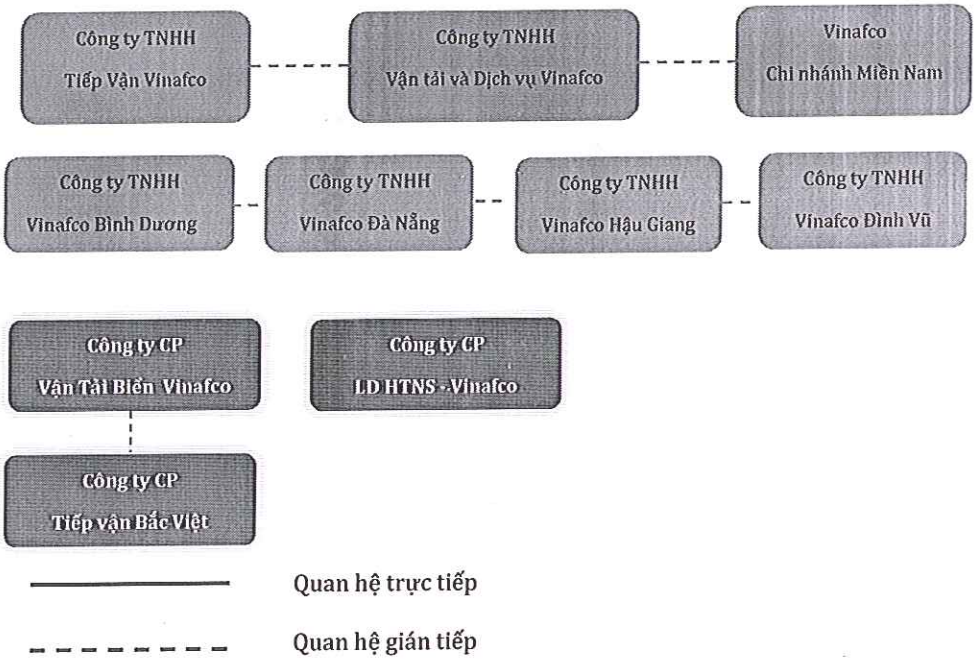
Công ty TNHH Tiếp Vận Vinafco
Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafco
Vinafco Chi nhánh Miền Nam
Công ty TNHH Vinafco Bình Dương
Công ty TNHH Vinafco Đà Nẵng
Công ty TNHH Vinafco Hậu Giang
Công ty TNHH Vinafco Đình Vũ
Công ty CP Vận Tải Biển Vinafco
Công ty CP LD HTNS - Vinafco
Công ty CP Tiếp vận Bắc Việt
Quan hệ trực tiếp
Quan hệ gián tiếp

- *Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty Vinafco*

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Ban kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

Khối tham mưu

Gồm các phòng, ban có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc. Khối tham mưu của Công ty gồm Phòng Nhân sự; Phòng kinh doanh, Ban Tài chính Kế toán, Bộ phận thương vụ, Bộ phận dự án, Bộ phận PR, Bộ phận pháp chế.

- ***Danh sách những công ty mà Vinafco đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối***

STT	Tên công ty thành viên	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của Vinafco (%)
1	Công ty cổ phần Vận tải biển Vinafco	0105275 178	33C Cát Linh-Đống Đa – Hà Nội.	Kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	45,35	66,2
2	Công ty TNHH Tiếp	0106641 275	33C Cát Linh-Đống Đa – Hà	Kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành	25	100

	Vận Vinafco		Nội.	và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ		
3	Công ty TNHH Vận tải và dịch vụ Vinafco	0106641324	33C Cát Linh-Đống Đa – Hà Nội.	Kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ, dịch vụ hải quan và nhập khẩu ủy thác	20	100
4	Công ty TNHH tiếp vận Đà Nẵng	0401389827	Đường số 8, khu CN Hòa Khánh, Liên Chiểu, Đà Nẵng	Kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ	48	100
5	Công ty TNHH MTV Vinafco Bình Dương	3701833950	Khu CN Sóng Thần, Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ	45	100
6	Công ty TNHH MTV Vinafco Hậu Giang	6420410 00006	Cụm CN tập trung Đông Phú – giai đoạn 1, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	Kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ	42	100
7	Công ty TNHH Tiếp vận Vinafco Đình Vũ	0200887974	Văn Cao, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng	Kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ	30	94,74
8	Công ty TNHH Vận tải & dịch vụ Vinafco Miền Trung	3100943814	Thôn Trung Cương C, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa, ven biển và viễn dương. Kho bãi, bốc xếp hàng hóa	5	51
9	Công ty cổ phần tiếp vận Bắc Việt	0201750242	Phòng 9, Tân Cảng 128, số 8-10 Hạ Đoạn, Phường Đông Hải 2, Quân Hải An, Hải Phòng	Kinh doanh vận tải	6	51

3. Định hướng phát triển

Vinafco đã xác định ngành nghề kinh doanh cốt lõi của mình là cung cấp dịch vụ logistics tích hợp và giải pháp chuỗi cung ứng cho các khách hàng với tầm nhìn trở thành 1 trong 5 công ty

hàng đầu trong lĩnh vực này tại thị trường Việt Nam, Lào, Campuchia đến năm 2025. Trong chiến lược dài hạn của mình, chúng tôi tập trung vào các mục tiêu chính sau:

- Mục tiêu về khách hàng: hướng đến các ngành tiêu dùng nhanh, bán lẻ, thời trang, điện tử tiêu dùng, linh kiện phụ tùng, sơn và chất phủ

- Mục tiêu về hạ tầng: nâng cấp mạng lưới nhà kho của công ty trên toàn quốc, đặc biệt là mở rộng nhà kho tại hai đầu Bắc-Nam đáp ứng được yêu cầu của các ngành mục tiêu

- Mục tiêu về hệ thống quản lý chất lượngg: hoàn thiện hệ thống ISO 9001:2015 và nâng cấp hệ thống HSE của công ty theo chuẩn OHSAS 18001

- Mục tiêu về công nghệ: nâng cấp phần mềm quản lý kho (WMS) và phần mềm quản lý vận tải (TMS) đáp ứng được các yêu cầu của ngành mục tiêu,

4. Các rủi ro:

- ***Rủi ro về kinh tế***

Các chỉ số kinh tế vĩ mô chính thường được sử dụng để đánh giá sự phát triển của nền kinh tế một quốc gia bao gồm tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái, v.v... Sự biến động của các yếu tố này thường mang tính tác động hệ thống tới đa số các chủ thể tham gia vào nền kinh tế.

- ***Tốc độ tăng trưởng GDP***

Tăng trưởng GDP năm 2017 đi theo xu hướng quý sau cao hơn quý trước. Cụ thể, quý I tăng 5,15%; quý II tăng 6,28%; quý III tăng 7,46% và quý IV tăng 7,65%, đây là mức tăng cao hơn mục tiêu Quốc hội đề ra (6,7%). Điều đó khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, địa phương cùng nỗ lực thực hiện. Điều này sẽ tác động không nhỏ đến sự tăng trưởng cho hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics của Công ty cổ phần Vinafco.

- ***Lãi suất***

Để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty có sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn và dài hạn. Vì vậy, sự biến động lãi suất có ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Hoạt động tài chính của công ty trong năm 2017 tốt hơn nhiều so với kế hoạch do doanh thu hoạt động tài chính tăng mạnh từ việc tăng lãi tiền gửi. Trong khi đó, các chi phí lãi vay vốn lưu động và lãi vay vốn đầu tư đều thấp hơn kế hoạch nhờ huy động được nguồn vốn có lãi suất tốt hơn. Đánh giá thị trường tín dụng năm 2017 khá ổn định tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

- ***Lạm phát***

Theo báo cáo số liệu thống kê kinh tế - Xã hội năm 2017, CPI bình quân năm 2017 tăng 3,53% so với năm 2016 và tăng 2,6% so với tháng 12 năm 2016. Như vậy mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ mức CPI bình quân năm 2017 dưới 4% đã đạt được trong bối cảnh điều chỉnh được gần hết giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý đặt ra trong năm 2017.

- ***Rủi ro về luật pháp – Chính sách:***

Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt các hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Công ty cổ phần Vinafco hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp; Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan.

Chính sách kiểm soát trọng tải được thắt chặt năm 2014 và lới lỏng năm 2017 là một trong những rủi ro đối với các công ty logictics quy mô lớn như Vinafco.

- ***Rủi ro đặc thù***

Với đặc điểm hoạt động chính của Công ty cổ phần Vinafco là kinh doanh dịch vụ trong ba lĩnh vực trọng yếu gồm: Kinh doanh kho bãi, vận tải biển và kinh doanh vận tải. Do đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có mối liên hệ chặt chẽ và phụ thuộc rất nhiều vào tình hình kinh tế của Thế giới, Việt Nam cũng như hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế.

Công ty đang trong giai đoạn đầu tư một loạt các dự án nhằm thực hiện cho chiến lược phát triển dài hạn trở thành " một trong năm công ty hàng đầu về cung cấp dịch vụ logistics tích hợp và giải pháp chuỗi cung ứng tại thị trường Việt Nam, Lào, Campuchia đến năm 2025" với một loạt các dự án về hệ thống cơ sở vật chất kho, bãi tại Thanh Trì/Gia Lâm-Hà Nội; Đình Vũ- Hải Phòng; Hòa Cầm- Đà Nẵng; Khu Công nghiệp Bình Dương; Tổng kho phân phối Mekong tại Hậu Giang...; Đầu tư phương tiện tải ôtô, đội tàu biển nâng cao năng lực vận tải ; Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý phương tiện vận tải (TMS), vận hành và quản lý kho hàng (WMS); Hệ thống định vị và giám sát phương tiện vận tải GPS...v.v. tạo sự đột phá và phát triển mạnh mẽ, cung cấp các dịch vụ có chất lượng cao theo các chuẩn mực quốc tế. Hiện nay, công ty đang tập trung vào giai đoạn đầu tư cơ sở hạ tầng kho bãi để nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường đầu tư bổ sung phương tiện vận tải chuyên dụng nên các chỉ tiêu về lợi nhuận sẽ chỉ duy trì ở mức chưa cao.

- ***Rủi ro khác:***

Một số rủi ro bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn... nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là những rủi ro nằm ngoài tầm kiểm soát của con người và khi xảy ra, chúng gây ảnh hưởng xấu đến toàn bộ nền kinh tế...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

Năm 2017, doanh thu công ty chịu ảnh hưởng bởi việc thâm hụt sản lượng của khách hàng, đặc biệt là sản lượng vận chuyển của khu vực miền Trung. Ngoài ra, việc thay đổi phương thức bán hàng, phân phối sản phẩm ra thị trường của một số khách hàng lớn cũng ít nhiều ảnh hưởng đến sản lượng vận chuyển của công ty. Lợi nhuận năm 2017 của công ty thấp hơn so với kế hoạch đặt ra do ảnh hưởng chung của toàn bộ thị trường vận tải biển và vận tải bộ vẫn đang trong giai đoạn chưa phục hồi.

Mảng kho bãi: Mặc dù năm 2017 doanh thu và lãi gộp mảng kho bãi của công ty không đạt theo kế hoạch đặt ra, công ty đã có bước tiến lớn trong việc nâng cao năng lực theo chiến lược bằng việc triển khai thành công dịch vụ kho phục vụ chuỗi cửa hàng bán lẻ tại Biên Hòa với yêu cầu dịch vụ phức tạp hơn rất nhiều lần so với dịch vụ truyền thống công ty đang thực hiện. Việc này tạo tiền đề cho công ty trong quá trình tiếp cận với nhóm ngành hàng mục tiêu – đều là những khách hàng đòi hỏi chuẩn dịch vụ cao và mức độ dịch vụ phức tạp.

Mảng vận tải: Doanh thu dịch vụ vận tải, giao nhận đạt 94% so với kế hoạch năm chủ yếu do hụt doanh thu thực hiện tại khu vực Miền Trung (giảm 35% so với kế hoạch). Lãi gộp của mảng vận tải cũng thấp hơn kế hoạch do thị trường vận tải chưa phục hồi được như kỳ vọng đặt ra đầu năm

2017.

Mảng vận tải biển: Mặc dù cước CY giảm rất sâu trong năm 2017 do thị trường tiếp tục ở trạng thái diễn biến xấu, doanh thu vận tải đường biển đạt 96% so với kế hoạch nhờ nỗ lực đảm bảo đủ sản lượng cho các chuyến tàu. Tuy nhiên, chi tiêu lãi gộp do chịu sự chi phối của cước thị trường nên chỉ đạt 76% so với kế hoạch.

- Về hoạt động tài chính:

Hoạt động tài chính của công ty trong năm 2017 tốt hơn nhiều so với kế hoạch do doanh thu hoạt động tài chính tăng mạnh từ việc tăng lãi tiền gửi. Trong khi đó, các chi phí lãi vay vốn lưu động và lãi vay vốn đầu tư đều thấp hơn kế hoạch nhờ huy động được nguồn vốn có lãi suất tốt hơn.

- Hoạt động quản lý doanh nghiệp:

Năm 2016, tổng chi phí quản lý thực hiện thấp hơn 16% so với kế hoạch, chủ yếu là do chi phí tiền lương thấp hơn so với kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Tóm tắt lý lịch các thành viên Ban điều hành:

- ***Ban điều hành công ty cổ phần VINAFCO gồm:***

Họ tên	Quốc tịch	Chức vụ	Trình độ chuyên môn/nghiệp vụ
1. Ông Nguyễn Hoàng Giang (Sinh năm 1966)	Việt Nam	Tổng giám đốc	Kinh nghiệm nhiều năm ở vị trí quản lý tại các công ty đa quốc gia trong lĩnh vực Logistic như: Quản lý Logistics vùng Đông Nam Á của IKEA Trading; Công ty Toll Việt Nam & Toll-SGN; Đại lý P&O Nedlloyd Shipping tại Việt Nam.
2. Bà Nguyễn Thị Minh Thuần (Sinh năm 1977)	Việt Nam	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ quản trị kinh doanh. Từng trải qua nhiều vị trí trong lĩnh vực kế toán tài chính như: Kế toán trưởng, Trưởng phòng/ban Tài chính kế toán, Giám đốc tài chính tại nhiều công ty với các lĩnh vực SXKD khác nhau. Tích luỹ nhiều kinh nghiệm và kỹ năng giải quyết các tình huống tài chính kế toán trong thực tế, Bà Thuần sẽ góp phần vào việc tái cơ cấu vốn, củng cố và phát triển bộ máy kế toán tài chính, áp dụng các công cụ CNTT trong công tác quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển của Vinafco.
3. Bà Lê Thị Minh Phương (Sinh năm 1975)	Việt Nam	Kế toán trưởng.	Cử nhân kế toán, kinh nghiệm nhiều năm ở vị trí trưởng phòng kế toán và kế toán trưởng công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafco; Công ty cổ phần Vinafco

Giám đốc các chi nhánh/đơn vị thành viên chủ chốt của VINAFCO:

Họ tên	Quốc tịch	Chức vụ	Trình độ chuyên môn/nghiệp vụ
1. Ông Nguyễn Nguyễn Trí Hùng (Sinh năm 1967)	Việt Nam	Tổng Giám Đốc công ty cổ phần Vận Tải Biển Vinafco	Kinh nghiệm nhiều năm đảm nhận các vị trí quản lý tàu biển tại công ty PAL và công ty JV of DP World. Giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc và Tổng Giám đốc tại nhiều các công ty khác nhau.
2. Ông Nguyễn Thế Vũ (Sinh năm 1979)	Việt Nam	Giám đốc công ty TNHH Tiếp vận Vinafco	Kinh nghiệm nhiều năm ở vị trí quản lý tại các công ty đa quốc gia trong lĩnh vực Logistic như: Quản lý phân phối toàn quốc công ty Toll logistics, Quản lý điều hành cấp cao tại Bestbuy; Quản lý Trung tâm phân phối DKSH.
3. Ông Nguyễn Hoàng Giang (Sinh năm 1966)	Việt Nam	Giám Đốc chi nhánh Miền Nam công ty cổ phần Vinafco	Kinh nghiệm nhiều năm ở vị trí quản lý tại các công ty đa quốc gia trong lĩnh vực Logistic như: Quản lý Logistics vùng Đông Nam Á của IKEA Trading; Công ty Toll Việt Nam & Toll-SGN; Đại lý P&O Nedlloyd Shipping tại Việt Nam.
4. Ông Nguyễn Huy Dương (Sinh năm 1979)	Việt Nam	Giám đốc Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafco	Kỹ sư kinh tế. Kinh nghiệm nhiều năm làm việc tại các công ty TNHH Tiếp Vận Vinafco và công ty cổ phần Vinafco. Từ năm 2016 đến nay đảm nhận vị trí Phó Giám đốc CNMN và từ tháng 6/2017 đến nay kiêm nhiệm vị trí Giám đốc công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafco.

- Những thay đổi trong ban điều hành: Năm 2017 Công ty cổ phần Vinafco không biến động về nhân sự trong ban điều hành.

a. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

- ***Cơ cấu lao động của Vinafco trong năm 2017:***

Tính đến thời điểm 31/12/2017, tổng số lao động của Công ty là 603 lao động. Cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

Trình độ	Số lượng	Tỷ trọng
>=Đại học	7	1%
Đại học	256	42%

Cao đẳng	63	10%
Trung cấp	44	7%
Đào tạo nghề	160	27%
Lao động phổ thông	73	12%
Tổng cộng:	**603**	100%

- ***Chính sách với người lao động:***

Chính sách đào tạo

- ✓ Con người là tài sản lớn nhất của công ty, vì vậy VFC luôn chú trọng đẩy mạnh các chính sách, chương trình phát hiện và bồi dưỡng nhân tài, vì vậy Vinafco đã và đang duy trì các chương trình "Thực tập sinh" để tuyển lựa các sinh viên tài năng về đào tạo, và đã tuyển dụng được nhiều sinh viên thực tập trở thành nhân viên chính thức làm việc cho Vinafco nhằm bổ sung nguồn lực trẻ, hiểu nghề và văn hóa Vinafco cùng tham gia vào chiến lược phát triển kinh doanh của công ty.
- ✓ Ngoài ra, để duy trì và không ngừng nâng cao năng lực cốt lõi của công ty, bộ phận đào tạo VFC đã tổ chức các khóa đào tạo về chuyên môn sâu của ngành, cũng như các khóa học về Xây dựng nền tảng lãnh đạo thành công; Áp dụng công nghệ điện toán đám mây trong ngành giao nhận logistic và quản lý chuỗi cung ứng; Nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro; Từ điển năng lực chung VFC, ...các khóa đào tạo này do các chuyên gia có uy tín trên thị trường giảng dạy. Khi tham gia vào các chương trình đào tạo, cán bộ nhân viên có cơ hội được học hỏi, chia dẻ kỹ năng, kinh nghiệm sống và bí kíp nghề nghiệp dựa trên sự thảo luận, cũng như xử lý các tình huống thực tế điển hình, ngoài tổ chức mới các khóa đào tạo thì năm 2017 VFC vẫn duy trì và nâng cao chương trình đào tạo tiếng anh để nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ nhân viên và đào tạo nội bộ để nâng cao năng suất lao động cho Công ty.

Chính sách lương

Công ty cổ phần Vinafco luôn quan tâm đến chính sách đãi ngộ và đời sống của cán bộ nhân viên, với mong muốn cán bộ nhân viên luôn hài lòng, an tâm và tin tưởng khi làm việc và cống hiến tại công ty.

Để thực hiện được điều này, về chính sách lương, công ty đã tiến hành xây dựng dựa trên các tiêu chí: Cạnh tranh với thị trường; gắn tiền lương với kết quả công việc và thành tích đóng góp; đảm bảo tính công bằng và minh bạch; tạo được động lực, khuyến khích người lao động tăng hiệu quả và chất lượng công việc. Kết quả của việc xây dựng

chính sách lương phù hợp được thể hiện thông qua sự đóng góp tích cực của nhân viên vào kết quả sản xuất kinh doanh Vinafco trong năm vừa qua và tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững trong thời gian tới.

Chính sách thưởng

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng năm, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

Các chế độ chính sách khác đối với người lao động

Cùng với việc thực hiện các chế độ đảm bảo xã hội theo quy định của Luật lao động, công ty còn có các chính sách chăm sóc sức khỏe cho cán bộ nhân viên Vinafco thông qua các chương trình khám sức khỏe định kỳ; chương trình Bảo hiểm phúc lợi cho cán bộ nhân viên (Bảo việt care) nhằm hỗ trợ người lao động giảm áp lực về kinh tế và được sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng cao khi gặp rủi ro do tai nạn, ốm đau, bệnh tật.

Ngoài ra, Công ty còn có các chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc; quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết; cụ thể:

- ✓ Các chế độ chống nóng, chống độc hại cho công nhân, lao động phải làm việc trong điều kiện độc hại;
- ✓ Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên vào dịp sinh nhật; nhân ngày quốc tế phụ nữ 8/3; ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; cưới hỏi; ngày lễ tết (tết Dương lịch, tết Nguyên đán, 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5, quốc khánh 2/9);
- ✓ Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên trong Công ty tham gia lực lượng vũ trang nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12; Ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7
- ✓ Tổ chức vui chơi và tặng quà cho các cháu là con của cán bộ công nhân viên trong Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, rằm trung thu;
- ✓ Tặng quà cho các cháu đạt thành tích cao trong học tập.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Năm 2017, Công ty hoàn thành báo cáo chiến lược 5 năm và đã được Hội đồng quản trị thông qua cho giai đoạn 2018 đến 2022, tiếp tục nghiên cứu đầu tư hệ thống nhà kho tại các khu vực trọng điểm, đầu tư phương tiện vận tải theo nhu cầu khách hàng.

- Đối với dự án Đà Nẵng: Diện tích đất là 41.458 m2 tại Khu công nghiệp Hòa Cầm, TP Đà Nẵng, hiện công ty đang khai thác 5.000 m2 kho. Năm 2017, do tình hình thị trường kho bãi tại khu vực Đà Nẵng rất khó khăn lượng khách hàng ít, dẫn đến tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn và chưa triển khai nốt phần còn lại của dự án.
- Đối với dự án Hậu Giang: Công ty đã hoàn thành xây dựng kho với diện tích 10.241 m2, đưa vào sử dụng tháng 6/2016. Tuy nhiên năm 2017 là một năm khó khăn với việc khai thác khách hàng của dự án Hậu Giang, công suất khai thác trong năm chỉ đạt 50% diện tích kho đã xây dựng. Do công suất khai thác hiện tại của dự án thấp nên công ty chưa triển khai phần còn lại của dự án.
- Đối với dự án Trâu Quỳ, Gia Lâm: công ty đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch để xin nâng tỷ lệ xây dựng theo quy định, chờ ý kiến phê duyệt của các Sở Ban ngành.
- *Đầu tư vào công ty con, công ty liên kết:*

THỰC HIỆN GIẢI NGÂN NĂM 2017

(REPORT ACTUAL DISBURSEMEN IN FISCAL YEAR 2017)

Unit: thousand VND

Tên dự án (Project)	Tổng nhu cầu Vốn của dự án (đã được trình HĐQT phê duyệt) (Total Fund Required as Approved by BOD)	Dự kiến giải ngân năm 2017 (Plan of Adjustment in 2017)	Thực hiện giải ngân 12 tháng năm 2017 (Actual of Disbursement in 12 months 2017)	Thực hiện giải ngân lũy kế đến 31/12/2016 (Actual of Cumulative Disbursement to 31/12/2016)	Giải ngân lũy kế đến (31/12/2017) Cumulative disbursements to 31/12/2017		Cơ cấu nguồn vốn đầu tư giải ngân trong năm 2017 (Investment Capital Structure Disbursed in 2017	
					Giá trị (Value)	Tỷ lệ (Proportion)	Vốn CSH (Equity)	Vốn huy động (Loan)
A. Dự án đầu tư kho đã được HĐQT phê duyệt (Total Investment as Approved by BOD)								
I. Strategical Investment								
Dự án kho bãi Thanh trì (Thanh Trì Project)	155,936,092	18,964,261	15,957,575	136,971,831	152,929,406	98.1%	3,632,570	12,325,005
Dự án kho bãi Trâu quỳ (Trâu Quỳ Project)	57,288,520	20,115,551	176,000	16,119,596	16,295,596	28.4%	176,000	
Dự án k/b Đình Vũ - Hải phòng (GĐ I) (Đình Vu Project-Step 1)	135,645,300	0	0	13,300,000	13,300,000	9.8%		
Dự án k/b Đình Vũ - Hải phòng (GĐ II) (Đình Vu Project- Step 2)	93,971,000	0	0	0	0	0.0%		
Dự án kho bãi Hậu Giang (Hậu Giang Project)	226,361,414	1,315,425	646,012	129,737,157	130,383,169	57.6%	646,012	
Dự án kho bãi Đà nẵng (Đà Nẵng Project)	129,021,600		0	52,027,859	52,027,859	40.3%		
Total A	798,223,926	40,395,237	16,779,587	348,156,443	364,936,031	45.7%	4,454,583	12,325,005
B. Kế hoạch đầu tư khác năm 2016 (Other Investment 2016)								
Truck for 3PL Operation	55,089,025	28,677,799	748,000	26,411,226	27,159,226	49.3%	748,000	
Tư vấn chiến lược (Strategy Consultant)	4,980,503	1,003,759	995,402	3,976,744	4,972,146	99.8%	995,402	
Others (Tools, car ...)	276,783	276,783	2,553,395		2,553,395	922.5%	1,389,521	1,163,874
Total B	60,346,311	29,958,341	4,296,797	30,387,970	34,684,767	57.5%	3,132,923	1,163,874
Total investment phase (A-B)	858,570,237	70,353,578	21,076,384	378,544,413	399,620,797	46.5%	7,587,505	13,488,879

b. Các công ty con, công ty liên kết:

- ***Công ty có các công ty con sau:***
- **Công ty cổ phần vận tải biển Vinafco:**

Công ty cổ phần vận tải biển Vinafco, trước đây là công ty TNHH Vận tải biển, được thành lập theo giấy chứng nhận số 0105275178 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 16 tháng 1 năm 2006 với mức vốn điều lệ là 3.000.000.000 VNĐ, trong đó công ty nắm giữ 100% phần vốn chủ sở hữu. Hoạt động chính của Vận tải biển Vinafco là kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương. Công ty con này có trụ sở chính tại 33C Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội. Sau đó, công ty này đã chuyển đổi thành công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi lần thứ 5 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/05/2011, với mức vốn điều lệ là 45.350.000.000 đồng. Tại ngày 31/12/2017, công ty nắm 66,2% phần vốn chủ sở hữu trong công ty con này.

Trong năm 2017, Doanh thu của Công ty đạt 405,242 tỷ, lợi nhuận trước thuế đạt 2,337 tỷ. Lợi nhuận giảm mạnh do giá CY giảm mạnh trong năm.

- **Công ty TNHH Tiếp Vận Vinafco:**

Công ty TNHH Tiếp vận Vinafco được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000089 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/07/2003 và các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi sau đó với mức điều lệ là 25.000.000.000 đồng. Hoạt động chính của Công ty tiếp vận Vinafco là kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ. Công ty tiếp vận Vinafco có trụ sở chính tại 33C Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội và văn phòng giao dịch tại thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Công ty nắm 100% phần vốn chủ sở hữu trong công ty con này.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2017 công ty TNHH Tiếp Vận Vinafco đạt 76,09 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 1,792 tỷ đồng.

- **Công ty TNHH Vận tải và dịch vụ Vinafco ("Vận tải và Dịch vụ Vinafco")**

Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafco được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000314 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 16/01/2006, mức vốn điều lệ tại thời điểm này là 20.000.000.000 đồng. Hoạt động chính của Công ty Vận tải và dịch vụ Vinafco là kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ, dịch vụ hải quan và nhập khẩu ủy thác. Công ty Vận tải và dịch vụ Vinafco có trụ sở chính tại 33C Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội, văn phòng giao dịch tại thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, Hà Nội. Tại ngày 31/12/2016, Công ty nắm 100% phần vốn chủ sở hữu trong công ty này.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, doanh thu thực hiện là 161,256 tỷ, lợi nhuận trước thuế đạt 7,66 tỷ.

- **Công ty TNHH Tiếp Vận Vinafco Đình Vũ ("Vinafco Đình Vũ")**

Công ty Vinafco Đình Vũ được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200887974 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 28/02/2009 với mức vốn điều lệ là 30.000.000.000 đồng.

Hoạt động chính của Công ty Vinafco Đình Vũ là kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ. Công ty Vinafco Đình Vũ có trụ sở tại số 2/254 Văn Cao, Phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng. Tại ngày 31/12/2017, Công ty nắm giữ 70% phần vốn chủ sở hữu trong công ty con này. Công ty Vinafco Đình Vũ đang trong quá trình triển khai các thủ tục dự án.

- **Công ty TNHH Một thành viên Vinafco Đà Nẵng ("Vinafco Đà Nẵng")**

  Công ty Vinafco Đà Nẵng được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0401389827 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 18/11/2010, với mức vốn điều lệ là 25.000.000.000 đồng. Công ty đã thay đổi đăng ký kinh doanh lần 3 ngày 11/03/2016 điều chỉnh mức vốn điều lệ lên 48 tỷ đồng.

  Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Vinafco Đà Nẵng trong năm 2017 như sau: doanh thu đạt 3,28 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 654 triệu đồng. Hoạt động chủ yếu của Công ty là cho thuê khai thác tài sản hoạt động.

- **Công ty TNHH Một thành viên Vinafco Bình Dương ("Vinafco Bình Dương")**

  Công ty Vinafco Bình Dương được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3701833950 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp ngày 18/02/2011 với mức vốn Điều lệ là 45.000.000.000 đồng. Hoạt động chính của Công ty Vinafco Bình Dương là kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ. Công ty Vinafco Bình Dương có trụ sở chính tại lô N, Đường số 26, Khu công nghiệp Sóng Thần 2, Phường Tân Đông Hiệp, Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương. Tại ngày 31/12/2014, Công ty nắm 100% phần vốn chủ sở hữu trong công ty con này. Công ty Vinafco Bình Dương chính thức đi vào hoạt động tháng 10/2011.

  Doanh thu năm 2017 đạt 5,73 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 421 triệu đồng, hoạt động chủ yếu của Công ty là cho thuê khai thác tài sản hoạt động.

- **Công ty TNHH Một thành viên Vinafco Hậu Giang ("Vinafco Hậu Giang")**

  Công ty Vinafco Hậu Giang do công ty Cổ phần Vinafco sở hữu 100% vốn điều lệ, được thành lập theo Giấy chứng nhận đầu tư số 642041000006 do Ban Quản lý các khu công nghiệp Tỉnh Hậu Giang cấp ngày 29/12/2010, với mức vốn điều lệ là 30.000.000.000 đồng. Công ty đã thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 2 ngày 18/03/2015, điều chỉnh mức vốn điều lệ lên 42 tỷ đồng.

  Hoạt động chính của Công ty Vinafco Hậu Giang là kinh doanh dịch vụ cho thuê, vận hành và quản lý kho bãi và vận tải hàng hóa đường bộ. Công ty Vinafco Hậu Giang có trụ sở chính tại Cụm công nghiệp tập trung Đông Phú- giai đoạn 1, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tại ngày 30/06/2016, Công ty chính thức đi vào hoạt động khai thác dịch vụ.

  Doanh thu năm 2017 đạt 2,6 tỷ đồng, lỗ trước thuế là 10,46 tỷ đồng. Công ty Vinafco Hậu Giang lỗ do mới đi vào hoạt động, chưa khai thác hết công suất kho và dự án mới đưa vào sử dụng năm 2016 nên chi phí khấu hao, lãi vay lớn.

Công ty TNHH Vận tải và dịch vụ Vinafco Miền Trung ("Vinafco Miền Trung")

Vinafco Miền Trung được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3100943814 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/08/2012 là 5.000.000.000 đồng. Hoạt động chính của Vinafco Miền Trung là kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ; dịch vụ hải quan và dịch vụ xuất nhập khẩu ủy thác. Vinafco Miền Trung có trụ sở chính tại Thôn Cương Trung C, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, Tỉnh Quảng Bình Việt Nam. Công ty nắm 51% phần vốn chủ sở hữu trong công ty này.

Năm 2017, Vinafco Miền Trung đạt doanh thu 208,9 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 6,97 tỷ đồng. Doanh thu và lợi nhuận giảm đều do cạnh tranh giá cước tại khu vực Miền Trung khá khốc liệt, và khách hàng thay đổi phương thức vận tải, sản lượng bán hàng của khách hàng trên thị trường cũng tụt giảm.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	996.107.414.615	886.711.313.380	-10,98%
Doanh thu thuần	1.086.212.607.917	986.504.031.052	-9,18%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.386.370.073	-7.062.076.865	
Lợi nhuận khác	8.539.552.290	218.647.965	-97,44%
Lợi nhuận trước thuế	17.925.922.363	-6.843.428.900	
Lợi nhuận sau thuế	11.305.364.647	-10.425.056.992	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	159	-432	

Tổng giá trị tài sản năm 2017 giảm 10,98% so với năm 2016, trong đó tài sản ngắn hạn năm 2017 giảm 64,99 tỷ tương đương với (-) 17,28% so với năm 2016. Tài sản dài hạn giảm 44,41 tỷ tương đương với 7,16%.

Doanh thu thuần năm 2017 giảm (-) 9,18% so với năm 2016 chủ yếu là do giảm doanh thu vận tải miền Trung và doanh thu hoạt động vận tải đường biển.

Lợi nhuận trước thuế năm 2017 giảm so với năm 2016 nguyên nhân là chủ yếu do năm 2017 lợi nhuận hoạt động kinh doanh kho, vận tải và vận tải biển đều giảm. Ngoài ra, năm 2016 chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của công ty thực hiện vượt kế hoạch 143,93%.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn(TSLĐ/Nợ ngắn hạn):	lần	1,14	1,22
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn:	lần	1,12	1,19
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,51	0,45
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,03	0,83
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho(Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân):	lần	56,64	125,56
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,09	1,11
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	lần	0,01	(0,01)
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	lần	0,02	(0,02)
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	lần	0,01	(0,01)
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	lần	0,01	(0,01)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 34.000.000 cổ phần trong đó:

- Cổ phần đang lưu hành 33.801.062 cổ phần và tự do chuyển nhượng,
- Cổ phiếu quỹ: 198.938 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Vinafco tại ngày 17/04/2018.

STT	Chỉ tiêu	Số lượng nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông trong nước	18.785.616	55,2 %
	- Tổ chức	742.210	2,1%
	Trong đó: Cổ phiếu quỹ	*198.938*	0,58%
	- Cá nhân	18.043.406	53 %
2	Cổ đông nước ngoài	15.214.384	44,74%
	- Tổ chức	15.172.147	44,6%
	- Cá nhân	42.237	0,12 %
	Tổng cộng	**34.000.000**	**100,00%**

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp tại ngày 17/04/2018)

a. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

b. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số cổ phiếu quỹ tại thời điểm 17/04/2018 công ty cổ phần Vinafco nắm giữ là 198.938 cổ phần

c. Các chứng khoán khác: không có.

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017, công ty đạt 986,50 tỷ đồng doanh thu tương đương 86,39% so với kế hoạch (kế hoạch doanh thu năm 2017 là 1.141,93 tỷ đồng) và giảm (-9,2) % so với doanh thu năm 2016 (1.086,2 tỷ đồng). Nguyên nhân doanh thu không đạt kế hoạch là do doanh thu mảng vận tải miền Trung chỉ đạt 65,31% kế hoạch, doanh thu vận tải khu vực miền Bắc và miền Nam chỉ đạt 93,61% kế hoạch. Mảng kho cũng bị sụt giảm đạt 94,4% kế hoạch.

Lãi gộp năm 2017 đạt 63,27 tỷ đồng thấp hơn so với kế hoạch 27,38%, giảm (-) 10,87% so với thực hiện năm 2016, thực hiện lãi gộp năm 2016 đạt 70,98 tỷ đồng. Trong đó:

- Lãi gộp mảng kho đạt 1,69 tỷ thấp hơn so với kế hoạch là 3,46 tỷ đồng, tương đương với đạt 32,73% so với kế hoạch và đạt 17,87% so với thực hiện năm 2016
- Lãi gộp mảng vận tải đường bộ đạt 30,74tỷ đồng tương đương đạt 70,79% kế hoạch năm 2017 và đạt 80,83% so với thực hiện 2016.
- Lãi gộp mảng vận tải biển đạt 15,16 tỷ đồng tương đương đạt 52,98% so với kế hoạch năm 2017, đạt 76,15% so với năm 2016

Chi phí quản lý của doanh nghiệp năm 2017 đạt 52,85 tỷ đồng, giảm 17,20% so với kế hoạch, chủ yếu là chi phí lương thấp hơn so với kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế năm 2017 lỗ 6,84 tỷ đồng, không đạt kế hoạch đề ra

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	996.107.414.615	886.711.313.380	-10,98%
Doanh thu thuần	1.086.212.607.917	986.504.031.052	-9,18%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.386.370.073	-7.062.076.865	
Lợi nhuận khác	8.539.552.290	218.647.965	-97,44%
Lợi nhuận trước thuế	17.925.922.363	-6.843.428.900	
Lợi nhuận sau thuế	11.305.364.647	-10.425.056.992	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	159	-432	

Tổng giá trị tài sản năm 2017 giảm 10,98% so với năm 2016, trong đó tài sản ngắn hạn năm 2017 giảm 64,99 tỷ tương đương với (-) 17,28% so với năm 2016. Tài sản dài hạn giảm 44,41 tỷ tương đương với 7,16%.

Doanh thu thuần năm 2017 giảm (-) 9,18% so với năm 2016 chủ yếu là do giảm doanh thu vận tải miền Trung và doanh thu hoạt động vận tải đường biển.

Lợi nhuận trước thuế năm 2017 giảm so với năm 2016 nguyên nhân là chủ yếu do năm 2017 lợi nhuận hoạt động kinh doanh kho, vận tải và vận tải biển đều giảm. Ngoài ra, năm 2016 chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của công ty thực hiện vượt kế hoạch 143,93%.

b. Tình hình nợ phải trả

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng/giảm
A	Nợ phải trả	505.956.073.483	402.384.479.240	-20,47%
I	Nợ ngắn hạn	330.498.375.036	254.975.880.006	-22,85%
II	Nợ dài hạn	175.457.698.447	147.408.599.234	-15,99%

B	Vốn chủ sở hữu	490.151.341.132	484.326.834.140	-1,19%
	Tổng cộng	**996.107.414.615**	**886.711.313.380**	**-10,98%**

Trong năm 2017, tổng nguồn vốn giảm (-) 10,98% so với năm 2016. Nợ phải trả giảm (-) 20,47% chủ yếu là do giảm nợ vay và thuê tài chính, giảm phải trả người bán và giảm các khoản phải trả khác.

Vốn chủ sở hữu năm 2017 giảm (-) 1,19% so với năm 2016 nguyên nhân giảm chủ yếu là do giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

c. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2017 về công tác tổ chức, công ty tiếp tục vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình tổ chức đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Bên cạnh đó, nhằm liên tục nâng cao năng lực cạnh tranh để không ngừng tăng trưởng bên vững và tạo dựng được môi trường làm việc lý tưởng cho nhân viên. Công ty đã thực hiện một số hoạt động nổi bật sau:

- ✓ Triển khai bộ từ điển năng lực chuyên môn cho từng vị trí công việc trong công ty.
- ✓ Triển khai hệ thống phần mềm quản lý vận tải và nâng cấp phần mềm quản lý kho
- ✓ Triển khai các hoạt động văn hóa Vinafco, tạo nền tảng vững chắc cho chiến lược phát triển bền vững của công ty.
- ✓ Triển khai xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và tuân thủ.
- ✓ Xây dựng chiến lược kinh doanh 5 năm từ 2018-2022

d. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Với tầm nhìn "trở thành một trong năm công ty hàng đầu về cung cấp dịch vụ logistics tích hợp và giải pháp chuỗi cung ứng tại thị trường Việt Nam, Lào, Campuchia đến năm 2025". Năm 2018, công ty đặt mục tiêu kế hoạch doanh thu là 1.002,85tỷ đồng tăng 2% so với năm 2017 (thực hiện năm 2017 đạt 986,5 tỷ đồng). Kế hoạch lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 là (+) 16,87 tỷ đồng.

Công ty tiếp tục đầu tư tăng năng lực hạ tầng bao gồm việc nâng cải tạo hệ thống kho Tiên Sơn, Bình Dương, chuẩn bị triển khai tổng kho mới phía Nam. Năm 2018 là năm đầu tiên công ty bước vào giai đoạn thực hiện chiến lược giai đoạn 5 năm từ 2018-2022, đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Tiếp tục thực hiện triển khai công tác nâng tầm chất lượng theo lộ trình đã được xác định từ năm 2017.

e. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ 2017 của công ty cổ phần Vinafco được công ty TNHH Ernst & young Việt Nam kiểm toán đã đưa ra ý kiến chấp thuận toàn phần.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Về Quản trị điều hành và cơ cấu tổ chức:

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2017
- Bầu ra HĐQT mới gồm 7 thành viên cho nhiệm kỳ 2017 – 2021;
- Miễn nhiệm và bổ nhiệm Thư ký công ty vào tháng 12/2017.
- Phê duyệt tái cơ cấu toàn diện đối với Công ty cổ phần vận tải biển

b. Về Tài chính - đầu tư:

- Trình ĐHCĐ 2017 phê duyệt chiến lược phát triển Vinafco 5 năm 2018 – 2022
- Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động vốn lưu động tại các Ngân hàng CP Quân Đội và Ngân hàng Tiên Phong Bank; Ngân hàng cổ phần ngoại thương Viêt Nam Vietcombank
- Phê duyệt các dự án đầu tư hạ tầng, kho bãi và đầu tư Phương tiện vận tải nâng cao năng lực cạnh tranh

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT thống nhất với báo cáo và đánh giá của Ban điều hành về tình hình hoạt động kinh doanh trong năm vừa qua.

Trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế thị trường cũng như khó khăn nội tại của Công ty, mặc dù kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã không đạt kết quả như kế hoạch ngân sách đã đặt ra, nhưng HĐQT cũng ghi nhận nỗ lực của Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc điều hành hoạt động và công tác quản lý nói chung.

Về công tác phối hợp giữa Ban điều hành và Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã thực hiện theo đúng yêu cầu đề ra. Ngoài ra, Ban giám đốc Công ty đã thực hiện công tác điều hành công ty theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2018.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trong năm 2018 thông qua một số biện pháp sau:

- Duy trì kênh thông tin thường xuyên, đầy đủ và kịp thời giữa các thành viên HĐQT, Ban điều hành.
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Pháp luật và điều lệ công ty.
- Nắm bắt biến động của thị trường và tìm ra phương án phản ứng hợp lý;
- Trợ giúp Ban điều hành phát triển mảng dịch vụ vận tải qua các dự án đầu tư đã được phê duyệt;
- Xây dựng đội ngũ nguồn nhân lực phục vụ chiến lược phát triển phát kinh doanh;

- Hỗ trợ công ty tìm ra giải pháp công nghệ thông tin tốt nhất phù hợp với hoạt động kinh doanh
- Thực hiện các mục tiêu chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. *Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:*

Thành viên HĐQT	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Hình thức	Số lượng chức danh HĐQT tại công ty khác
Ông Huỳnh Bá Thăng Long	Chủ tịch (Bổ nhiệm T4/2015)	3,96%	*Thành viên không điều hành*	*1*
Ông Phạm Đình Huỳnh	Phó chủ tịch	0 %	*Thành viên không điều hành*	
Ông Atsushi Watanabe	Thành viên	0 %	*Thành viên không điều hành*	
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên	0%	*Thành viên điều hành*	
Ông Takashi Kajiwara	Thành viên	0 %	*Thành viên không điều hành*	
Ông Takeshi Osumi	Thành viên	0 %	*Thành viên không điều hành*	

b. *Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:*

Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c. *Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Các cuộc họp của HĐQT:

Năm 2017 Hội đồng quản trị công ty cổ phần Vinafco đã tổ chức các phiên họp HĐQT thường kỳ và bất thường.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Huỳnh Bá Thăng Long	Chủ tịch	04	4/4	
2	Phạm Đình Huỳnh	Phó chủ tịch	04	4/4	
3	Phan Minh Tuấn	Thành viên	04	4/4	
4	Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên	04	4/4	
5	Takeshi Osumi	Thành viên	04	4/4	
6	Takashi Kajiwara	Thành viên	04	4/4	
7	Atsushi Watanabe	Thành viên	04	4/4	

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã ban hành các Quyết định, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	NQ số 45/2017/NQ- HĐQT	10/6/2017	Phê duyệt việc bổ sung hạng mục đầu tư dự án BXT và DVCC Thanh Trì GĐ2, tăng hạn mức vay vốn ngân hàng.
2	NQ sô 53/2017/NQ-HĐQT	05/07/2017	Phê duyệt hạn mức tín dụng vay vốn lưu động năm 2017 tại MB – CN SGD 1
3	NQ số 65/2017/NQ-HĐQT	23/8/2017	Bổ nhiệm giám đốc mảng tái cơ cấu
4	NQ số 74/2017/NQ-HĐQT	31/8/2017	Vay vốn tại NH TMCP Ngoại thương Việt Nam
5	NQ số 75/2017/NQ-HĐQT	06/10/2017	Miễn nhiệm và bổ nhiệm giám đốc, chủ tịch Công ty TNHH MTV Vinafco Đình Vũ.
6	NQ số 32A/2017/NQ-HĐQT	22/05/2017	Miễn nhiệm và bổ nhiệm giám đốc Công ty TNHH Vận tải & dịch vụ Vinafco
7	NQ số 22/2017/NQ-HĐQT	04/5/2017	NQ HĐQT phiên thường kỳ
8	NQ số 16/2017/NQ-HĐQT	24/3/2017	Phê duyệt việc chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2017
9	NQ số 19/2016/NQ-HĐQT	21/3/2017	Gia hạn thời gian thanh toán hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp ngày 14/12/2014

10	NQ số 07/2016/NQ-HĐQT	13/02/2017	Miễn nhiệm và bổ nhiệm vị trí giám đốc công ty TNHH Tiếp vận Vinafco

d. *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:*

Các thành viên HĐQT không điều hành vẫn duy trì chế độ họp thường kỳ và họp bất thường cùng các chế độ báo cáo bằng văn bản, bằng dữ liệu điện tử và trực tiếp khác. Các thành viên HĐQT không điều hành đều nắm được tình hình hoạt động và đảm bảo công tác điều hành chỉ đạo kịp thời đối với Ban lãnh đạo Công ty.

e. *Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có*

f. *Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty trong năm*

Các thành viên HĐQT đều đã tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát (BKS)

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ông Vũ Đức Lợi	Trưởng ban
Ông Dương Đình Khôi	Thành viên
Bà Ngô Thị Thu Linh	Thành viên

Các thành viên Ban kiểm soát soát thực hiện các nhiệm vụ chuyên trách kiểm soát như sau:

Ông Vũ Đức Lợi

- Đánh giá hiệu quả sử dụng chi phí của từng mảng hoạt động kinh doanh.
- Tổng hợp các ý kiến của thành viên Ban kiểm soát, nêu ý kiến kiến nghị đến Ban điều hành, HĐQT.
- Tổ chức cuộc họp đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Lập và trình báo cáo của Ban Kiểm soát.

Ông Dương Đình Khôi

- Kiểm soát tính hợp lý, thận trọng trong việc lập dự án đầu tư khả thi
- Giám sát và báo cáo định kỳ hàng quý về việc thực hiện kế hoạch năm 2017.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm và cho ý kiến đánh giá. Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác.
- Giám sát quy trình phát hành chứng từ có giá, thẩm định nhu cầu sử dụng vốn.

Bà Ngô Thị Thu Linh

- Giám sát sự hợp lý, cẩn trọng, trung thực trong hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành, việc tuân thủ các quy định của UBCK, điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.
- Kiểm soát việc thực hiện các quy trình, quy chế nội bộ, tổ chức công tác nhân sự.
- Giám sát các mảng hoạt động không nằm trong định hướng phát triển dài

hạn.

- Tiếp nhận yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông, tiến hành kiểm tra và lập báo cáo giải trình.

Cơ cấu và tỷ lệ nắm giữ cổ phần công ty:

Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
Ông Vũ Đức Lợi	Trưởng ban	0%
Ông Dương Đình Khôi	Thành viên	0%
Bà Ngô Thị Thu Linh	Thành viên	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Tham gia các buổi họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Tiến hành kiểm soát việc tuân thủ các quy định của Pháp Luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc Công ty, cụ thể như sau:

- ✓ Thẩm định các Báo cáo tài chính bán niên, năm nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính;
- ✓ Giám sát hiệu quả sử dụng dòng tiền, sử dụng chi phí;
- ✓ Kiểm soát tình hình thực hiện các dự án và hiệu quả kinh doanh khi dự án đi vào hoạt động;
- ✓ Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

Nhìn chung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các yêu cầu cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát đều được đáp ứng kịp thời, khi cần thiết có thể trao đổi trực tiếp với cán bộ quản lý.

c. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao của HĐQT/BKS/Tổng giám đốc

Họ và tên	Chức danh	Thù lao hàng 4 tháng đầu năm 2017	Thù lao hàng 8 tháng cuối năm 2017	Ghi chú
Ông Huỳnh Bá Thăng Long	Chủ tịch HĐQT	10.000.000	12.000.000	

Ông Phạm Đình Huỳnh	P.CT.HĐQT	600.000	1.200.000	
Ông Nguyễn Hoàng Giang	T. Viên HĐQT	-	1.200.000	*Bổ nhiệm tháng 5/2017*
Ông Takeshi Osumi	T. Viên HĐQT	600.000	1.200.000	
Ông Takashi Kajiwara	T. Viên HĐQT	600.000	1.200.000	
Ông Atsushi Watanabe	T. Viên HĐQT	-	1.200.000	*Bổ nhiệm tháng 5/2017*
Ông Phan Minh Tuấn	T. Viên HĐQT	-	1.200.000	*Bổ nhiệm tháng 5/2017*
Ông Nguyễn Minh Vũ	Thư ký HĐQT	4.000.000	4.000.000	*Miễn nhiệm tháng 12/2017*
Bà Vũ Thị Thúy	Thư ký HĐQT	4.000.000	4.000.000	*Bổ nhiệm tháng 12/2017*
Ông Vũ Đức Lợi	T.Viên ban KS	600.000	1.200.000	
Ông Dương Đình Khôi	T Viên ban KS	400.000	800.000	
Bà Ngô Thị Thu Linh	T.Viên ban KS		800.000	*Bổ nhiệm tháng 5/2017*

- *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch*
  - *a. Các hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có*
  - *b. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Theo quy định của Pháp luật.*

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH *(Xem phụ lục đính kèm)*

1. *Ý kiến kiểm toán*
2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán*

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFCO

NGUYỄN HOÀNG GIANG

PHỤ LỤC I

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Gửi kèm)